TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 4 **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
TỈNH ĐỒNG THÁP

Bản án số: 76/2026/DS-ST
Ngày: 23 - 3 - 2026
"V/v Tranh chấp hợp đồng góp hụi và Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Kim Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Đặng Thế Ứng.

2/ Ông Cao Văn Vạn.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Luân - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4, tỉnh Đồng Tháp.

Trong ngày 23 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4, tỉnh Đồng Tháp đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 358/2025/TLST-DS ngày 15 tháng 12 năm 2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng góp hụi và hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2026/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 02 năm 2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Phạm Bích H, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Ấp B, xã B, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị T, sinh ngày 09/9/1966 (8 Cụi).

Địa chỉ: Ấp E, xã B, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện theo ủy quyền: Anh Trần Văn L, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp M, xã M, tỉnh Đồng Tháp.

(Bà H, anh L có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***** Tại đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 14/11/2025, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Phạm Bích H trình bày:

Bà làm đầu thảo 02 dây hụi, mỗi dây hụi loại 2.000.000 đồng/tháng, mỗi dây có 23 phần:

Dây thứ 1: Khui ngày 08/01/2019, bà T tham gia 01 phần, bà T kêu 1.600.000 đồng, hốt đầu 36.800.000 đồng, trừ tiền hoa hồng 1.000.000 đồng, còn lại 35.800.000 đồng, bà đã giao đủ tiền cho bà T. Sau khi hốt hụi, bà T đóng hụi chết được 09 kỳ với số tiền 18.000.000 đồng, còn nợ 14 kỳ hụi chết chưa đóng với số tiền 28.000.000 đồng.

Dây thứ 2: Khui ngày 26/3/2019, bà T tham gia 01 phần, bà T kêu 1.600.000 đồng, hốt đầu 36.800.000 đồng, trừ tiền hoa hồng 1.000.000 đồng, còn lại 35.800.000 đồng, bà đã giao đủ tiền cho bà T. Sau khi hốt hụi, bà T đóng hụi chết được 09 kỳ với số tiền 18.000.000 đồng, còn nợ 14 kỳ hụi chết chưa đóng với số tiền 28.000.000 đồng.

Tổng số tiền nợ hụi ở 02 dây hụi là 56.000.000 đồng. Ngoài ra bà Nguyễn Thị T có mượn của bà số tiền 4.000.000 đồng.

Nay, bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ trả cho bà số tiền 60.000.000 đồng, trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

* Tại bản tự khai, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, anh Trần Văn L là đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Nguyễn Thị T trình bày:

Bà Nguyễn Thị T thừa nhận có chơi hụi và mượn tiền như bà Phạm Bích H trình bày. Tuy nhiên, bà T đã trả xong toàn bộ số tiền nợ cho bà H, cụ thể như sau:

Dây hụi thứ 1: Khui ngày 08/01/2019, bà T đã đóng được 11 kỳ với số tiền 22.000.000 đồng. Bà H ghi vào sổ hụi của bà T đến kỳ thứ 9, kỳ thứ 10, 11 do bà T tự ghi. Các kỳ hụi sau đó, bà T trả trực tiếp cho bà H từ 1.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng nhưng bà T không có yêu cầu bà H ghi vào sổ của bà để theo dõi, do bà T tin tưởng bà H. Bà H nói sổ ai người đó ghi, bà T tin tưởng nên đồng ý.

Dây hụi thứ 2: Khui ngày 26/3/2019, bà T đã đóng được 9 kỳ với số tiền 18.000.000 đồng. Các kỳ hụi sau đó, bà T trả trực tiếp cho bà H và có gửi cho bà Nguyễn Thị D để đóng cho bà H từ 1.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng nhưng bà T không có yêu cầu bà H ghi vào sổ của bà để theo dõi, do bà T tin tưởng bà H. Bà H nói sổ ai người đó ghi, bà tin tưởng nên đồng ý.

Ngày 15/5/2019, bà T có mượn của bà H số tiền 10.000.000 đồng, bà T có trả cho bà H số tiền 6.000.000 đồng có ghi sổ, số tiền còn lại 4.000.000 đồng bà T cũng đã trả xong cho bà H nhưng không ghi sổ do bà T tin tưởng bà H.

Nay, bà Nguyễn Thị T không đồng ý với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Bích H

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Bích H, Hội đồng xét xử nhận thấy, bà H có tham gia 02 phần hụi do bà Phạm Bích H làm chủ hụi, số tiền bà Nguyễn Thị T đã đóng cho bà Phạm Bích H được 09 kỳ còn nợ lại 14 kỳ hụi ở 02 dây hụi với số tiền 56.000.000 đồng. Do đó, yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Bích H là có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận, buộc bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ trả cho bà Phạm Bích H số tiền nợ hụi 56.000.000 đồng, trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Đối với số tiền mượn 4.000.000 đồng, bà Phạm Bích H không nhớ ngày mượn, biên nhận lại không rõ ràng. Biên nhận không thể hiện được ngày mượn, số tiền mượn và số tiền còn nợ lại. Do đó, yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Bích H là không có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Nguyễn Thị T khai nại, bà T đã trả số tiền nợ trên cho bà H nhưng do tin tưởng lẫn nhau nên bà T không yêu cầu bà H ghi vào sổ của bà T và bà H để theo dõi là không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí: Bà Nguyễn Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.800.000 đồng. Bà Phạm Bích H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 471; Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự;

- Căn cứ khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ Nghị định 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính Phủ quy định về họ, hụi, biêu, phường.

- Căn cứ khoản 2, Điều 1 của Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc Hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, luật Tố tụng hành chính, luật Tư pháp người chưa thành niên, luật Phá sản và luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Bích H.

1. Buộc bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ trả cho bà Phạm Bích H số tiền 56.000.000 đồng, trả sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Bích H buộc bà Nguyễn Thị T trả số tiền vay 4.000.000 đồng.

2. Về án phí:

Bà Phạm Bích H phải chịu số tiền 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 1.500.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010076 ngày 08/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. H1 lại cho bà Phạm Bích H số tiền 1.200.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

Bà Nguyễn Thị T phải chịu số tiền 2.800.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND KV4;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Trần Kim Loan